

Bản án số: 204/2023/HS-ST

Ngày: 11/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồ Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hảo – Ông Nguyễn Công Thâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Dương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhật Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở UBND phường Đội Cung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 197/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **246/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:**

1. Họ và tên: Vi Văn Đ - Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 18 tháng 6 năm 1998 huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký thường trú: Bản Mác, thị trấn Thạch Giám, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vi Văn Hoài – sinh năm 1970 và bà: Vi Thị Lê – sinh năm 1979; Vợ: Lương Thị Mẫn – sinh năm 1995 (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh Vi Văn Dân – sinh năm 1992 – vắng mặt

Địa chỉ: Bản Na Bón, xã Yên Na, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An

+ Anh Phạm Văn An – sinh năm 1994 – có mặt

Địa chỉ: Xóm 6, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

+ Ông Vi Văn Châu – sinh năm 1960 – vắng mặt

Địa chỉ: Bản Chấn, thị trấn Thạch Giám, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An

+ Anh Hoàng Công Danh – sinh năm 1982 – vắng mặt

Địa chỉ: Xóm Tân Nghĩa, xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

+ Ông Vương Đình Lập – sinh năm 1975 – vắng mặt

Địa chỉ: Xóm 9, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Nguyễn Thị Hương – sinh năm 1978 – vắng mặt

Địa chỉ: Khối 3, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

+ Anh Lê Văn Quế - sinh năm 1984 – vắng mặt
Địa chỉ: Xóm Mỹ Trung, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
+ Ông Thái Đình Hà – sinh năm 1970 – vắng mặt
Địa chỉ: Khối Hòa Đồng, thị trấn Thạch Giám, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An
+ Ông Phan Đình Tới – sinh năm 1972 – vắng mặt
Địa chỉ: Xóm 6, xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An
+ Ông Hoàng Quốc Việt – sinh năm 1960 – vắng mặt
Địa chỉ: Xóm 6, xã Nghi Phong, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 25/11/2022 đến ngày 06/3/2023, Vi Văn Đ đã nhiều lần thực hiện các vụ “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và “Trộm cắp tài sản”, trên địa bàn thành phố Vinh, huyện Tương Dương và huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An cụ thể như sau.

Đối với hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Vi Văn Đ.

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng 12 giờ, ngày 25/11/2022, Vi Văn Đ đi đến phòng trọ ở hẻm 19, ngõ 25, đường Trần Minh Tông, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh của anh Vi Văn Dân, (sinh năm 1992, trú tại bản Na Bón, xã Yên Na, huyện Tương Dương, Nghệ An) để chơi. Tại đây, Đ nảy sinh ý định lừa mượn xe mô tô của anh Dân mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Đ nói dối anh Dân cho Đ mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 37D1-09889 để đi ra cửa hàng tạp hóa gửi tiền. Anh Dân đồng ý rồi giao chìa khóa và xe cho Đ. Sau khi mượn được xe của anh Dân, Đ điều khiển chiếc xe trên đi đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại Hương Hiên, số 120, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Vinh - Do chị Nguyễn Thị Hương (sinh năm 1978, trú tại khối 3, phường Lê Lợi, TP Vinh là chủ cửa hàng), cầm cố chiếc xe cho chị Hương lấy số tiền 3.700.000 đồng (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng). Số tiền này Đ tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng cuối tháng 12/2022, sau nhiều lần anh Dân yêu cầu Đ trả xe nhưng Đ không trả. Qua tìm hiểu, anh Dân biết được Đ cầm cố chiếc xe mô tô biển số 37D1-09889 cho chị Hương nên anh Dân đã đến gặp chị Nguyễn Thị Hương, trả cho chị Hương số tiền 4.500.000 đồng để chuộc chiếc xe về.

Ngày 07/3/2023, anh Vi Văn Dân đến công an xã Nghi Đức, thành phố Vinh trình báo sự việc và giao nộp chiếc xe mô tô biển số 37D1-09889.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-ĐGTS, ngày 13/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Vinh, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen xanh, biển số 37D1-098.89, số máy E3X9E030853, số khung 3220GY009906, đã qua sử dụng từ tháng 02/2017 đến nay. Tại thời điểm ngày 25/11/2022 có giá trị 11.000.000 đồng (*Mười một triệu đồng*).

- Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ ngày 28/2/2023, Vi Văn Đ đi bộ đến cửa hàng sửa chữa xe máy số 186, đường Nguyễn Sỹ Sách, TP Vinh của anh Trịnh Văn Hữu, (sinh năm 1995, trú tại khối Yên Sơn, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh giả vờ hỏi mua xe máy cũ với mục đích lừa đi thử xe rồi chiếm đoạt để bán lấy tiền tiêu xài. Tại đây, Đ gặp anh Phạm Văn An (sinh năm 1994, trú tại xóm 6, xã Nghi Phú, TP Vinh, Nghệ An)

- Là khách đến ôtô anh Hữu sửa xe máy. Khi nghe Đ hỏi tìm mua xe cũ thì anh An hỏi Đ có mua xe của anh An không. Đ lừa anh An cho Đ đi thử xem xe như thế nào rồi mua nhưng mục đích lừa lấy đi để bán. Do tin tưởng Đ có nhu cầu mua xe, anh An đồng ý giao chìa khóa và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hoanda Airblade FI, màu đen bạc, biển số 37B2-49476 cho Đ đi thử. Sau khi anh An giao xe, Đ điều khiển chiếc xe mô tô trên đến bán cho anh Lê Văn Quế (sinh năm 1984, trú tại xóm Mỹ Trung, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh) lấy số tiền 6.800.000 đồng (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng). Số tiền này Đ tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 01/3/2023, anh Phạm Văn An biết được Vi Văn Đ đã bán chiếc xe mô tô biển số 37B2-49476 của mình cho Lê Văn Quế nên anh An đã đến gặp anh Quế, trả cho anh Quế số tiền 5.000.000 đồng để chuộc chiếc xe về.

Ngày 07/3/2023, anh Phạm Văn An đến công an xã Nghi Đức, thành phố Vinh trình báo sự việc và giao nộp chiếc xe mô tô biển số 37B2-49476 (BL 84, BL231).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-ĐGTS, ngày 13/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND TP Vinh, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Ariblade FI, màu đen bạc BKS 37B2- 494.76 số máy F27E 0238335, số khung AY 1983.16, đã qua sử dụng từ tháng 02/2010. Tại thời điểm ngày 28/02/2022 có trị giá 11.000.0000 đồng (Mười một triệu đồng).

Ngoài ra, Vi Văn Đ còn khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/3/2023, Vi Văn Đ đi đến cửa hàng sửa chữa xe máy Hùng Thảo, địa chỉ xóm Đức Thọ, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh của anh Nguyễn Hữu Hùng, (sinh năm 1986, trú tại khối 1, phường Hồng Sơn, thành phố Vinh) giả vờ hỏi mua xe máy cũ với giá khoảng 2.000.000 đồng với mục đích lừa đi thử xe rồi chiếm đoạt để bán lấy tiền tiêu xài. Anh Hùng chỉ cho Đ chiếc xe mô tô nhãn hiệu ORIENTAL, màu: Xanh, biển số 37L9-6751 đang dựng trước ki-ốt. Lúc này, Đ nói dối anh Hùng cho Đ đi thử xem xe như thế nào rồi mua. Do tin tưởng Đ có nhu cầu mua xe, anh Hùng đồng ý giao chìa khóa và xe mô tô trên cho Đ. Sau khi anh Hùng giao xe, Đ điều khiển chiếc xe đi đến ôtô thu mua phế liệu của anh Hoàng Quốc Việt, (sinh năm 1960, trú tại xóm 6, Nghi Phong, Nghi Lộc, Nghệ An). Tại đây, Đ bán chiếc xe mô tô trên cho anh Việt lấy số tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng). Số tiền này Đ tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 07/3/2023, anh Nguyễn Hữu Hùng đến công an xã Nghi Đức, thành phố Vinh trình báo sự việc.

Ngày 08/3/2023, anh Hoàng Quốc Việt đã giao nộp chiếc xe mô tô biển số 37L9-675 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-ĐGTS, ngày 13/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND TP Vinh, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu ORIENTAL, màu xanh BKS 37L9-6751 số máy FMH-00006784, số khung 032PD-006953 đã qua sử dụng từ tháng 11/2006, tại thời điểm ngày 02/3/2023 có trị giá 1.160.000 đồng (Một triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

Đối với hành vi Trộm cắp tài sản của Vi Văn Đ:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/12/2022, trên đường đi chơi về nhà; Khi đi qua bản Chấn, thị trấn Thạch Giám, huyện Tương Dương, Vi Văn Đ phát hiện trong chuồng bò của gia đình ông Vi Văn Châu (sinh năm 1960, trú tại bản Chấn, thị trấn Thạch Giám, Tương Dương) có một con bò cái màu vàng, khoảng 3 năm tuổi,

đang mang thai khoảng 6 tháng nên đã nảy sinh ý định trộm cắp con bò của gia đình ông Châu đi bán lấy tiền tiêu xài. Quan sát thấy gia đình ông Châu đã đóng cửa đi ngủ nên Đ đi vào chuồng bò, tháo dây buộc bò rồi dắt con bò đi đến nhà anh Thái Đình Hà (sinh năm 1970, trú tại khối Hòa Đông, thị trấn Thạch Giám, huyện Tương Dương) bán cho anh Hà lấy số tiền 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng). Số tiền này Đ tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 01/01/2023, ông Vi Văn Châu đến công an thị trấn Thạch Giám, huyện Tương Dương trình báo sự việc.

Ngày 01/01/2023, anh Thái Đình Hà giao nộp con bò cái khoảng 3 năm tuổi, lông màu vàng, nặng khoảng 80 kg cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 45/KLĐG, ngày 03/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Tương Dương, kết luận: 01 (Một) con bò cái khoảng 3 năm tuổi, lông màu vàng, nặng khoảng 80kg, đang mang thai 6 tháng, trên đầu có 02 sừng được buộc bằng 01 sợi dây thừng, tại thời điểm ngày 24/12/2022 có giá trị 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng).

- Vụ thứ hai: Khoảng 15 giờ ngày 02/3/2023, Vi Văn Đ đi bộ đến khu vực chợ Mai Trang, thuộc xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, Nghệ An phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển số 37K4-0256 của anh Hoàng Công Danh (sinh năm 1982, trú tại xóm Tân Nghĩa, xã Nghi Xuân, Nghi Lộc) dựng trước cửa hàng tạp hóa ở bên đường 535 (Đường Vinh - Cửa Hội), chìa khóa xe đang cắm trên ổ khóa, Đ đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. Quan sát thấy không có người trông coi nên Đ đi đến lấy trộm chiếc xe rồi điều khiển đến ốt thu mua phế liệu trên quốc lộ 46, thuộc xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên của anh Phan Đình Tới (sinh năm 1972, trú tại xóm 6, xã Hưng Đạo, Hưng Nguyên - là chủ ốt phế liệu). Tại đây, Đ bán chiếc xe trên cho anh Tới lấy số tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng). Số tiền này Đ tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 25/3/2023, anh Hoàng Công Danh đến Công an xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An trình báo sự việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KLĐG, ngày 28/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Nghi Lộc, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 37K4-0256, màu sơn xanh, số khung 08052Y471712, số máy HC08E0471733, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong có giá trị 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

- Vụ thứ ba: Khoảng 07 giờ, ngày 06/3/2023, Vi Văn Đ đi bộ trên đường liên xã thuộc xóm 9, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honada Wave S, biển số 37M2-1426 của anh Vương Đình Lập (sinh năm 1975, trú tại xóm 9, xã Hưng Lộc, Thành phố Vinh) dựng bên lề đường, chìa khóa xe đang cắm trên ổ khóa nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. Quan sát thấy xung quanh không có người trông coi, Đ đi đến lấy trộm chiếc xe trên rồi điều khiển đến ốt thu mua phế liệu của anh Phan Đình Tới (sinh năm 1972, trú tại xóm 6, xã Hưng Đạo, Hưng Nguyên là chủ ốt phế liệu). Tại đây, Đ bán chiếc xe trên cho anh Tới lấy số tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng). Số tiền này Đ tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 40, ngày 13/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND TP Vinh, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển số 37M2-1426, tại thời điểm ngày 06/3/2023 có trị giá: 5.080.000 đồng (Năm triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

Ngày 08/3/2023, anh Phan Đình Tới đã giao nộp 2 chiếc xe mô tô 37K4-0256 và 37M2-1426 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh.

Ngày 08/3/2023, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, Vi Văn Đ đến Công an xã Nghi Đức xin đầu thú, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh Vi Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngoài các hành vi phạm tội trên địa bàn thành phố Vinh, huyện Tương Dương, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh, Vi Văn Đ còn khai nhận thực hiện các hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” trên địa bàn huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng giữa tháng 1/2023, do thiếu tiền tiêu xài nên Vi Văn Đ nảy sinh ý định mượn xe máy để mang đi cầm cố. Sau đó, Đ đi đến nhà ông Khoa, trú tại xã Thanh Sơn, Thanh Chương. Tại đây, Đ hỏi mượn của ông Khoa chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen (Đ không nhớ rõ biển số) để đi công việc một lúc rồi trả. Ông Khoa đồng ý đưa xe cho Đ mượn. Sau khi mượn được xe mô tô của ông Khoa, Đ điều khiển chiếc xe xuống thành phố Vinh, cầm cố cho chị Hương trên đường Lý Thường Kiệt, thành phố Vinh lấy số tiền 2.000.000 đồng. Số tiền này Đ tiêu xài cá nhân hết.

- Vụ thứ hai: Khoảng cuối tháng 01/2023, do thiếu tiền tiêu xài nên Vi Văn Đ nảy sinh ý định mượn xe máy để mang đi cầm cố. Sau đó, Đ đi đến nhà anh Tám, trú tại xã Ngọc Lâm, Thanh Chương. Tại đây, Đ hỏi mượn anh Tám chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 37G1-061.19 để đi công việc một lúc rồi trả. Sau khi mượn được xe máy của anh Tám, Đ điều khiển chiếc xe xuống thành phố Vinh, cầm cố cho anh Quế, trú tại xã Hưng Lộc, thành phố Vinh lấy số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Số tiền này Đ tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 08/5/2023, anh Lê Văn Quế giao nộp chiếc xe biển số 37G1-061.19 cho Cơ quan điều tra công an thành phố Vinh.

- Vụ thứ ba: Khoảng cuối tháng 1/2023, do thiếu tiền tiêu xài nên Vi Văn Đ nảy sinh ý định mượn xe máy mang đi cầm cố. Sau đó, Đ đi đến nhà anh Thủy, trú tại xã Thanh Sơn, Thanh Chương, hỏi mượn của anh Thủy xe máy để đi công việc một lúc rồi trả. Anh Thủy đồng ý cho Đ mượn chiếc xe mô tô Sirius, màu đen (Đ không nhớ rõ biển số). Sau khi mượn được xe máy của anh Thủy, Đ điều khiển chiếc xe xuống thành phố Vinh, cầm cố cho chị Hương trên đường Lý Thường Kiệt, thành phố Vinh lấy số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Số tiền này Đ tiêu xài cá nhân hết.

- Vụ thứ tư: Khoảng cuối tháng 01/2023, do thiếu tiền tiêu xài nên Vi Văn Đ nảy sinh ý định mượn xe máy để mang đi cầm cố. Sau đó, Đ đi đến nhà ông Năm, trú tại xã Thanh Sơn, Thanh Chương, hỏi mượn ông Năm xe máy để đi công việc một lúc rồi trả. Ông Năm đồng ý cho Đ mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Attila, màu đen, (Đ không nhớ rõ biển số). Sau khi mượn được xe máy của ông Năm, Đ điều khiển chiếc xe đến ốt thu mua phế liệu gần ngã 3 xã Hạnh Lâm, Thanh Chương bán lấy số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền này Đ tiêu xài cá nhân hết.

Xét thấy các hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” của Vi Văn Đ xảy ra trên địa bàn huyện Thanh Chương, thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương. Ngày 22/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đã chuyển tin báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương để xác minh, điều tra theo thẩm quyền. Hiện vụ việc đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương xác minh, điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số **218/CT - VKS - TPV ngày 08/6/2023** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố Vi Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 điều 174 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1, 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 BLHS xử phạt bị cáo Vi Văn Đ từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù; Áp dụng khoản 1 điều 174, điểm s khoản 1, 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 BLHS xử phạt bị cáo Vi Văn Đ từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là từ 33 đến 39 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Về dân sự: Bị hại Anh Nguyễn Hữu Hùng, Hoàng Công Danh, Vương Đình Lập và ông Vi Văn Châu đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm vì vậy miễn xét.

Anh Vi Văn Dân yêu cầu Vi Văn Đ bồi thường số tiền: 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) là số tiền mà anh Dân chuộc chiếc xe mô tô biển số 37D1-098.89 nên cần chấp nhận buộc bị cáo bồi thường số tiền trên cho anh Dân; Anh Phạm Văn An yêu cầu Vi Văn Đ bồi thường số tiền: 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) là số tiền mà anh An chuộc chiếc xe mô tô biển số 37B2-49476 nên cần chấp nhận buộc bị cáo bồi thường cho anh An; Anh Thái Đình Hà yêu cầu Vi Văn Đ bồi thường số tiền 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng) là số tiền anh Hà bỏ ra để mua con bò của Vi Văn Đ nên cần chấp nhận buộc bị cáo bồi thường cho anh Hà.

Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người liên quan và các chứng cứ khác đã

được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có cơ sở để kết luận: Từ ngày 25/11/2022 đến 28/02/2023, bằng thủ đoạn gian dối, Vi Văn Đ đã thực hiện 02 hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng); Từ ngày 24/12/2022 đến ngày 06/3/2023, Vi Văn Đ có hành vi lén lút, bí mật thực hiện 03 hành vi Trộm cắp tài sản với tổng trị giá 27.080.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 điều 174 Bộ luật hình sự và tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án: Tội phạm thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần xử phạt nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, **sau khi phạm tội đã ra đầu thú** nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm **s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự**. Bị cáo phạm 02 tội nên cần tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội. Việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo và chỉ cần xử bị cáo khung hình phạt như đề nghị của đại diện VKS là đủ nghiêm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính còn có hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo hiện lao động tự do, công việc không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về dân sự: Bị hại Anh Nguyễn Hữu Hùng, Hoàng Công Danh, Vương Đình Lập và ông Vi Văn Châu đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm vì vậy miễn xét.

Anh Vi Văn Dân yêu cầu Vi Văn Đ bồi thường số tiền: 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) là số tiền mà anh Dân chuộc chiếc xe mô tô biển số 37D1-098.89 nên cần chấp nhận buộc bị cáo bồi thường cho anh Dân; Anh Phạm Văn An yêu cầu Vi Văn Đ bồi thường số tiền: 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) là số tiền mà anh An chuộc chiếc xe mô tô biển số 37B2-49476 nên cần chấp nhận buộc bị cáo bồi thường anh An; Anh Thái Đình Hà yêu cầu Vi Văn Đ bồi thường số tiền 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng) là số tiền anh Hà bỏ ra để mua con bò của Vi Văn Đ nên cần chấp nhận buộc bị cáo bồi thường cho anh Hà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn Quế, Phan Đình Tới, Hoàng Quốc Việt và chị Nguyễn Thị Hương không yêu cầu bồi thường vì vậy miễn xét. Việc anh Quế, anh Tới, ông Việt và chị Hương là những người mua tài sản và cho bị cáo cầm cố tài sản của bị cáo nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không phạm tội.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vi Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Vi Văn Đ 18 (Mười tám) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 điều 174; điểm s khoản 1, 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Vi Văn Đ 18 (Mười tám) tháng tù.

Áp dụng điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (08/3/2023).

- Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo Vi Văn Đ phải bồi thường cho anh Vi Văn Dần số tiền 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng), bồi thường cho anh Phạm Văn An số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), bồi thường cho anh Thái Đình Hà số tiền 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm ngàn đồng).

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày những người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án số tiền bồi thường nêu trên nếu bị cáo không thanh toán khoản tiền đã tuyên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Căn cứ điều 136 BLTTHS; điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Buộc bị cáo Vi Văn Đ phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí HSST và 950.000 đồng án phí DSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận

- VKS, THADS TP Vinh;
- Công an TP Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND nơi bị cáo cư trú (để biết);
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồ Hòa

